

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 12-10-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Sơn

Bà Lô Thị Thoan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Chúng Văn P; sinh ngày: 24/5/1992 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chúng Văn L, sinh năm 1966 và bà: Phùn Thị M, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 21/5/2018, tạm giam từ ngày 24/5/2018, đến ngày 07/6/2018 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, hiện tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phùn Văn H, sinh năm 2000, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

2. Anh Lường Văn S, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1964, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/5/2018 tại thôn N, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác đồn Công an cửa khẩu C - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát: 12A - 077.45 đi từ hướng thôn N ra thị trấn L có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu lái xe dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra hành lý của các hành khách trên xe phát hiện bên trong 02 (hai) túi xách màu đen của 02 (hai) đối tượng gồm: Chúng Văn P và Phùn Văn H có chứa nhiều loại pháo do nước ngoài sản xuất. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Chúng Văn P, Phùn Văn H và đưa người cùng tang vật về đồn Công an cửa khẩu C - Công an huyện Lộc Bình để làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Chúng Văn P: 01 (một) túi xách bằng vải màu đen, bên trong có chứa: 01 (một) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ, khi cuộn lại có đường kính 40cm, cao 4,5cm; 06 (sáu) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ, khi cuộn lại có đường kính 6,5cm, cao 4,5cm; 48 (bốn mươi tám) quả pháo hình bóng điện được bọc giấy có dây màu xanh; 02 (hai) hộp pháo dạng khối hộp loại 49 quả/hộp, kích thước 17cm x 17cm x 15cm.

- Thu giữ của Phùn Văn H: 01 (một) túi xách bằng vải màu đen, bên trong có chứa: 01 (một) hộp pháo dạng khối hộp loại 100 quả/hộp, kích thước 25cm x 25 cm x 14,5cm; 01 (một) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ, khi cuộn lại có đường kính 17 cm, cao 4,5cm.

Tại Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng ngày 21/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xác định:

- Số pháo thu giữ của Chúng Văn P có tổng trọng lượng là 10kg (mười kilogam) pháo bao gồm:

- + 01 (một) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ. Khi cuộn lại có đường kính 40cm, cao 4,5cm, có trọng lượng 3,6kg.

- + 06 (sáu) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ. Khi cuộn lại có đường kính 6,5cm, cao 4,5cm, có trọng lượng 0,8kg.

- + 02 (hai) khối hình hộp có kích thước 17cm x 17cm x 15cm, được liên kết bằng 49 khối hình trụ có trọng lượng là 4,2kg.

- + 48 (bốn mươi tám) quả pháo hình bóng điện được bọc giấy có gắn dây màu xanh có trọng lượng 1,4kg.

- Số pháo thu giữ của Phùn Văn H có tổng trọng lượng là 05 kg (năm kilogam) pháo gồm:

- + 01 (một) khối hình hộp có kích thước 25cm x 25cm x 14,5cm, được liên kết bằng 100 khối hình trụ có trọng lượng 4,4kg.

+ 01 (một) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ. Khi cuộn lại có kích thước đường kính 17cm, cao 4,5cm, có trọng lượng 0,6kg.

Ngày 21/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã trích xuất (pháo) là vật chứng thu giữ của Chúng Văn P gồm: 05 (năm) quả pháo hình bóng điện được bọc giấy có gắn dây màu xanh; 01 (một) tràng pháo được liên kết với nhau bằng các khối hình trụ, bọc giấy màu đỏ, khi cuộn lại có đường kính 6,5 cm cao 4,5 cm; 01(một) khối hình hộp có kích thước 17 cm x 17 cm x 15 cm, được liên kết bằng 49 khối hình trụ. Tổng trọng lượng mẫu vật (pháo) đã được trích mẫu là 2,4 kg gửi giám định. Vật chứng (pháo); số pháo còn lại sau khi đã trích mẫu có trọng lượng 7,6 kg trong thùng cát tông đã trừ bì, được niêm phong đóng kín lại.

Tại Bản kết luận giám định số: 2734/C54 - P2 ngày 22/5/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 12/7/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy số pháo thu giữ của Chúng Văn P là 7,6 kg pháo nổ (bảy phẩy sáu kilogam); tiêu hủy số pháo thu giữ của Phùn Văn H là 05 kg (năm kilogam). Hiện vật chứng còn tạm giữ là: 02 (hai) ba lô vải màu đen đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSLB, ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chúng Văn P về tội: Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lường Văn S vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Anh làm nghề lái xe khách, khi chở Chúng Văn P và Phùn Văn H anh không biết trong hành lý của khách có gì, đến khi Công an khám xét và kiểm tra thì anh mới biết đó là pháo nổ, mặt hàng mà Nhà nước cấm lưu hành, anh không có yêu cầu và đề nghị gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa anh Phùn Văn H, trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Ngày 21 tháng 5 năm 2018, anh và bị cáo Chúng Văn P mua pháo tại khu chợ A thuộc thị trấn A, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để mang về Việt Nam sử dụng trong các dịp lễ đặc biệt như ăn cưới, liên hoan. Sau khi mua pháo xong về Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến thôn N, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì tổ công tác đồn Công an cửa khẩu C - Công an Huyện Lộc Bình dừng xe ô tô để kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của anh 05 kg (năm kilogam) pháo. Giữa anh và bị cáo Chúng Văn P không có sự bàn bạc, không góp chung tiền để mua pháo nên anh không có yêu cầu và đề nghị gì.

Người làm chứng anh Hoàng Văn P vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra khai nhận: Ngày 21/5/2018 anh được cán bộ đồn Công an của khẩu C mời đến để chứng kiến kiểm tra Chúng Văn P và Phùn Văn H, trong quá trình kiểm tra phát hiện hành lý của Chúng Văn P và Phùn Văn H có cất giữ các loại pháo mua từ Trung Quốc mang về.

Tại phiên tòa bị cáo Chúng Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Chúng Văn P và Phùn Văn H xuất cảnh trái phép sang tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để làm thuê do công việc vất vả nên Chúng Văn P và Phùn Văn H không làm nữa, ngày 21 tháng 5 năm 2018, Chúng Văn P cùng với Phùn Văn H bắt xe khách từ tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để đi về Việt Nam. Khi đến khu chợ A thuộc thị trấn A, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, Chúng Văn P và Phùn Văn H đã vào một cửa hàng tạp hóa mua pháo với mục đích mua để mang về Việt Nam sử dụng trong các dịp lễ đặc biệt như ăn cưới, liên hoan. Sau khi mua pháo xong Chúng Văn P và Phùn Văn H cất vào ba lô quần áo rồi nhập cảnh trái phép về Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi nhập cảnh trái phép về đến cửa khẩu C thuộc thôn C, xã Y, huyện, tỉnh Lạng Sơn, Chúng Văn P và Phùn Văn H lên xe ô tô khách Biển kiểm soát: 12A - 077.45 nhãn hiệu Suzuki do anh Lương Văn S điều khiển để về Bắc Giang, khi đi đến thôn N, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì tổ công tác đồn Công an của khẩu C - Công an huyện Lộc Bình dừng xe ô tô để kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Chúng Văn P về tội: Vận chuyển hàng cấm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo: Tuyên bố bị cáo Chúng Văn P phạm tội: Vận chuyển hàng cấm; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Chúng Văn P: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 11/10/2018 những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phùn Văn H và anh Lương Văn S đã có đơn xin xét xử vắng

mặt và không có yêu cầu gì, người làm chứng anh Hoàng Văn P vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Chúng Văn P tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Phùn Văn H, phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; do đó có căn cứ xác định: Ngày 21 tháng 5 năm 2018, Chúng Văn P cùng với Phùn Văn H đã vào một cửa hàng tạp hóa tại khu chợ A thuộc thị trấn A, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc mua pháo với mục đích mua để mang về Việt Nam sử dụng trong các dịp lễ đặc biệt như ăn cưới, liên hoan... Sau khi mua pháo xong về Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến thôn N, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì tổ công tác đồn Công an cửa khẩu C - Công an Huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn dừng xe ô tô để kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Số pháo thu giữ của Chúng Văn P có tổng trọng lượng là 10kg (mười kilogam). Tại Bản kết luận giám định số: 2734/C54 - P2 ngày 22/5/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chúng Văn P phạm tội: Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đi ngược lại đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các hành vi sản xuất, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển, đốt pháo trái phép hiện nay vẫn diễn ra phức tạp đặc biệt là trong các dịp lễ hội, tết Nguyên đán. Nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời thì có thể còn gây ra những hậu quả khôn lường về sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh xấu tới tình hình an ninh trật tự trị an. Do đó, Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích sử dụng đốt trong các dịp lễ tết, cưới hỏi...

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự, chưa có án tích, chưa bị

xử lý hành chính, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; ông nội của bị cáo Chúng Tắc P được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú cũng đủ để cho bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Phùn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo luật định, nhận thức được hành vi Vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên trọng lượng pháo của Phùn Văn H chưa đủ cấu thành tội phạm, giữa Phùn Văn H và Chúng Văn P không có sự bàn bạc, không góp chung tiền để mua pháo, hành vi mua pháo của Phùn Văn H và Chúng Văn P là độc lập nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không xử lý về hình sự mà xử lý bằng hình thức khác đối với Phùn Văn H là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[8] Đối với Lường Văn S là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 077.45 chở khách, khi chở Chúng Văn P và Phùn Văn H do Lường Văn S không biết trong ba lô của Chúng Văn P và Phùn Văn H bên trong có pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Lường Văn S là có cơ sở. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Gồm 02 chiếc ba lô vải cũ đã qua sử dụng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đây là tang vật phạm tội và không có giá trị sử dụng, do vậy tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về án phí: Bị cáo Chúng Văn P bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chúng Văn P phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chúng Văn P 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/10/2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) ba lô vải màu đen đã qua sử dụng (Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2018).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chúng Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phùn Văn H và anh Lường Văn S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L , tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQĐVA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Bình

